

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thông qua chính sách trong đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ bảo hiểm y tế đối với đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã khu vực I và chức sắc, chức việc, nhà tu hành thuộc tổ chức tôn giáo được Nhà nước công nhận trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc, giai đoạn 2022-2025

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019”;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật bảo hiểm y tế ngày 13 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18 tháng 11 năm 2016;

Căn cứ Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 12 tháng 3 năm 2003 của Ban chấp hành trung ương Đảng khóa IX về công tác tôn giáo;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính Phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật bảo hiểm y tế;

Căn cứ kết quả phiên họp thường kỳ tháng 5/2022 của UBND tỉnh;

Theo đề nghị của Sở Y tế tại Tờ trình số 108/TTr-SYT ngày 26/5/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thông qua chính sách hỗ trợ các đối tượng tham gia Bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc, gồm những nội dung sau:

1. Đối tượng hỗ trợ:

a) Đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã khu vực I của tỉnh theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025.

b) Chức sắc, chức việc, nhà tu hành thuộc tổ chức tôn giáo trên địa được nhà nước công nhận, có hộ khẩu thường trú và đang sinh sống trên địa bàn tỉnh.

2. Điều kiện hỗ trợ:

- Đối tượng đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã khu vực I: Có hộ khẩu thường trú và đang sinh sống tại các xã khu vực I và chưa tham gia BHYT theo quy định của Luật Bảo hiểm y tế.

- Đối tượng Chức sắc, chức việc, nhà tu hành thuộc các tổ chức tôn giáo được Nhà nước công nhận, hộ khẩu thường trú, đang sinh sống trên địa bàn tỉnh và chưa tham gia BHYT theo quy định của Luật Bảo hiểm y tế.

3. Nguyên tắc hỗ trợ:

Bảo đảm đúng đối tượng, công khai, minh bạch.

Chính sách hỗ trợ sẽ dừng thực hiện nếu đối tượng không đủ điều kiện quy định tại Khoản 2 Điều này.

Trường hợp có sự trùng lặp về chính sách hỗ trợ bảo hiểm y tế được quy định tại Nghị quyết này so với các quy định khác của pháp luật đang thực hiện thì đối tượng thụ hưởng được hưởng mức hỗ trợ cao nhất.

4. Chính sách hỗ trợ:

4.1. Chính sách hỗ trợ đối với Đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã khu vực I của tỉnh: Hỗ trợ 80% kinh phí mua 01 thẻ Bảo hiểm y tế.

4.2. Chính sách hỗ trợ đối với Chức sắc, chức việc, nhà tu hành: Hỗ trợ 100% kinh phí mua 01 thẻ Bảo hiểm y tế.

5. Thời gian hỗ trợ:

Thời gian thực hiện các chính sách: giai đoạn 2022-2025;

6. Kinh phí và thời gian thực hiện Nghị quyết

a) Nguồn kinh phí thực hiện: Từ Ngân sách tỉnh.

- Dự kiến kinh phí thực hiện giai đoạn 2022-2025: 51.228 triệu đồng.
Trong đó:

+ Kinh phí hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã khu vực I dự kiến: 47.620 triệu đồng.

+ Kinh phí hỗ trợ chức sắc, chức việc, nhà tu hành dự kiến: 3.607 triệu đồng.

b) Thời gian thực hiện: Từ thời điểm Nghị quyết có hiệu lực đến hết ngày 31/12/2025.

Điều 2. Giao Sở Y tế, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tiếp tục hoàn thiện các thủ tục; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Y tế, Tư pháp, Tài chính, Nội vụ, Thông tin và Truyền thông; Ban Dân tộc tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Việt Văn